

Số: **2030** /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **30** tháng 3 năm 2020

THÔNG BÁO
Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/06/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 09/2019/TT-BTC ngày 15/02/2019 sửa đổi bổ sung một số nội dung tại các Phụ lục của Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/06/2017 của Bộ Tài chính;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Cục Kiểm định Hải quan tại thông báo số 109/TB-KĐHQ ngày 25/02/2020 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo:

Mục 2: (PF5012AHA0511) Phụ gia trộn sơn bột: PATTERN055C9005 dạng bột; thành phần: Polyester (25135-73-3) 40-50%; Nhựa melamine: 40-50%; Aluminium oxide 0-10%; hàng mới 100%.

Mục 3: (PF5012ASE0052) Phụ gia trộn sơn bột: PATTERN082C900 dạng bột; thành phần: Polyester từ glycerol: 40-50%; Polymer (25036-25-3) 40-50%; Cellulose acetate butylate: 0-1%; hàng mới 100%.

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH KCC (Hà Nội); Mã số thuế: 2300861878; Địa chỉ: KCN Yên Phong, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10290964973/A12 ngày 04/10/2019 đăng ký tại Chi cục Hải quan Bắc Ninh - Cục Hải quan tỉnh Bắc Ninh.

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Polyeste no, dạng bột.

5. Kết quả phân loại:

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Polyeste no, dạng bột.

thuộc nhóm **39.07** “*Các polyaxetal, các polyete khác và nhựa epoxit, dạng nguyên sinh; các polycarbonat, nhựa alkyd, các este polyallyl và các polyeste khác, dạng nguyên sinh*”, phân nhóm “- *Các polyeste khác*”, phân nhóm **3907.99** “- - *Loại khác*”, mã số **3907.99.90** “- - - *Loại khác*”, tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam./.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *hu*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Chi cục HQ Bắc Ninh (Cục HQ tỉnh Bắc Ninh);
- Cục Kiểm định HQ và các Chi cục trực thuộc;
- Cty TNHH KCC (Hà Nội) (Đ/c: KCN Yên Phong, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-Đ.Hàng (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lưu Mạnh Tường